

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Quyết định giám đốc thẩm
Số: 230/2023/DS-GĐT
Ngày: 15/9/2023
V/v *Tranh chấp hợp đồng
thi công xây dựng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Châu
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Thiện
Ông Tô Chánh Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Sĩ Hiến, Thẩm tra viên Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh H- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án dân sự “*Tranh chấp hợp đồng thi công xây dựng*” giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành H1; địa chỉ: C, Khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ; địa chỉ: E, đường H, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ; là người đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ngày 18/02/2023.

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần Đ1; địa chỉ: 9 T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn:

- Ông Hoàng Minh D, là người đại diện theo pháp luật.

- Ông Hoàng Minh A, là người đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền ngày 16/03/2023.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Nguyễn Thành H1 trình bày:

Trong khoảng thời gian từ năm 2011 đến năm 2013, giữa ông H1 (bên nhận khoán) với Công ty Cổ phần Đ1 (sau đây viết tắt là Công ty Đ1; bên giao

khoán) có thỏa thuận nhiều hợp đồng giao khoán thi công gồm: Công trình cầu T- Vĩnh Long; Phà Vàm C, An Giang; Xây dựng đường và bến phà thành phố L, An Giang; Cầu T- Rạch C, Trà Vinh; Phà C; Phà Đại N; Phà Mỹ L; trục vớt Phà K V; Phà Tân L1- Tiền Giang.

Ngày 25/12/2015, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố C tiến hành buổi làm việc giữa ông H1 với Đại diện Công ty Đ1, kết luận của buổi làm việc các bên thừa nhận, Công ty Đ1 nhận thầu thi công các công trình nêu trên rồi giao khoán lại cho đội thi công của ông H1. Các công trình này đã được chủ đầu tư thanh quyết toán xong nên Công ty Đ1 phải có nghĩa vụ thanh toán lại cho các đội thi công theo đúng hồ sơ chứng từ.

Đến nay, Công ty Đ1 còn nợ ông H1 tiền thi công, với số tiền là 3.659.893.777 đồng. Ông H1 đã nhiều lần yêu cầu Công ty Đ1 thanh toán nhưng công ty không thực hiện nghĩa vụ. Vì vậy, Ông H1 khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty Đ1 thanh toán cho ông H1 số tiền 3.659.893.777 đồng.

Bị đơn là Công ty Cổ phần Đ1 trình bày:

Công ty Đ1 không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của ông H1. Công ty Đ1 yêu cầu ông H1 cung cấp hợp đồng giao khoán, nội bộ công trình, bảng thanh quyết toán nội bộ, hồ sơ bảng giá nhân công. Đối với các bảng thanh quyết toán chỉ có chữ ký kế toán, không có chữ ký của người đại diện nên Công ty Đ1 không chấp nhận. Đồng thời, Công ty Đ1 không đồng ý Biên bản làm việc ngày 25/12/2015 tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố C vì không có sự tham gia của thành viên Phòng Tư vấn giám sát và Phòng Kế hoạch kỹ thuật.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 99/2022/DS-ST ngày 24/6/2022 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ quyết định (tóm tắt):

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thành H1.

Buộc Công ty Cổ phần Đ1 thanh toán cho ông Nguyễn Thành H1 số tiền 3.659.893.777 đồng.

Ngoài ra, Tòa án sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ chịu lãi suất chậm thi hành án, án phí, quyền, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo.

Ngày 08/7/2022, Công ty Cổ phần Đ1 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 90/2023/DS-PT ngày 16/03/2023, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Không chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần Đ1.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 99/2022/DS-ST ngày 24/6/2022 của Tòa án nhân dân quận N.

Ngoài ra, Tòa án phúc thẩm còn quyết định về án phí, quyền, nghĩa vụ thi hành án.

Ngày 24/3/2023, Công ty Cổ phần Đ1 có đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm đối với bản án dân sự phúc thẩm nêu trên.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 198/QĐ-VKS-DS ngày 17/8/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm số 90/2023/DS-PT ngày 16/03/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ. Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy toàn bộ bản án dân sự phúc thẩm nêu trên và hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 99/2022/DS-ST ngày 24/6/2022 của Tòa án nhân dân quận N. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận N xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hồ sơ vụ án thể hiện: Ông Nguyễn Thành H1 được Công ty Đ1 giao khoán thi công 09 hạng mục công trình trong thời gian từ năm 2011 đến năm 2013. Hai bên đã thực hiện việc thanh quyết toán từng hạng mục, thống nhất khối lượng thi công công trình cũng như số tiền còn phải thanh toán. Bảng thanh quyết toán được ông Phan Văn P là Kế toán trưởng của Công ty Đ1 ký xác nhận.

Ông Nguyễn Thành H1 cho rằng, Công ty Đ1 đang vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền thi công công trình cho ông với số tiền 3.659.893.777 đồng nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty Đ1 thanh toán số tiền nêu trên.

Công ty Đ1 không đồng ý thanh toán theo yêu cầu khởi kiện vì cho rằng, các bảng thanh quyết toán chỉ có chữ ký của kế toán mà không có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty.

Tuy nhiên, tại Biên bản làm việc ngày 25/12/2015, do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố C lập, về phía Công ty Đ1 có sự tham gia của ông Nguyễn Hùng A1, Tổng giám đốc; Ông Đỗ Anh D1, Kế toán trưởng; Ông Nguyễn Văn T, nguyên Đội trưởng đội thi công 72.4 và có sự tham gia của ông H1. Các bên thống nhất với nội dung các Bảng tổng hợp kinh phí thanh toán đã được lập; Chủ đầu tư đã thanh toán cho hết cho Công ty Đ1 nhưng đến nay Công ty Đ1 chưa thanh toán lại cho đội thi công. Công ty Đ1 thừa nhận còn nợ đội thi công của ông H1 tổng số tiền 3.659.893.777 đồng và phải thanh toán số tiền này cho ông H1.

Như vậy, đây là khoản nợ mà Công ty Đ1 phải có nghĩa vụ thanh toán, được công ty thừa nhận, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thu thập.

Do đó, Tòa án sơ thẩm và Tòa án phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H1, buộc Công ty Đ1 thanh toán cho ông H1 số tiền 3.659.893.777 đồng là có căn cứ.

[2] Tại quyết định kháng nghị giám đốc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nhận định cho rằng, khoản 4 Điều 32 mục VIII Điều lệ của Công ty Đ1 có quy định “Tổng giám đốc có quyền quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có Nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch (các loại) có giá trị dưới 5% tổng giá trị tài sản” Do đó, việc ông Nguyễn Hùng A1, Tổng giám đốc ký xác nhận nợ số tiền 3.659.893.777 đồng tại thời điểm Công ty Đ1 có vốn điều lệ 10.800.000.000 đồng là vượt quá thẩm quyền nên không ràng buộc nghĩa vụ của Công ty Đ1.

Xét thấy, khoản 4 Điều 32 mục VIII Điều lệ của Công ty Đ1 quy định về thẩm quyền của Tổng giám đốc khi ký kết các hợp đồng, giao dịch. Trường hợp này, ông Nguyễn Hùng A1 là Tổng giám đốc ký xác nhận nợ số tiền 3.659.893.777 đồng trên cơ sở đã được đối chiếu tại bản thanh quyết toán do hệ thống kế toán của Công ty lập, là thừa nhận nghĩa vụ của Công ty Đ1 đối với ông H1 và Công ty Đ1 phải có trách nhiệm thực hiện. Không thuộc quy định tại Điều lệ như đã viện dẫn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 337; Điều 343; Điều 349 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

1. Không chấp nhận toàn bộ Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 198/QĐ-VKS-DS ngày 17/8/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Giữ nguyên Bản án dân sự phúc thẩm số 90/2023/DS-PT ngày 16/03/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

2. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Chánh án;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Chi cục THADS quận N;
- Các đương sự;
- Lưu: PHÒNG LTHS, hồ sơ vụ án; THS (ĐSH).

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
CHÁNH ÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Châu

